

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 94/2026/HNGĐ-PT

Ngày: 30/7/2026

*V/v “thay đổi mức cấp dưỡng
nuôi con”*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Đinh Thị Thu Hường**

Các Thẩm phán: Bà Bùi Thị Thu Hồng
Ông Phạm Năng Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Phương Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình phúc thẩm thụ lý số 75/TLPT-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2026 về việc: “thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con”.

Do bản án Hôn nhân và Gia Đình sơ thẩm số 356/2026/HNGĐ-ST ngày 23/03/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 4, thành phố Hà Nội bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 74/2026/QĐXXPT-HNGĐ ngày 06/7/2026, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1989. CCCD: 033189011477, Cục C cấp ngày 22/12/2021.

Nơi ĐKKHKT: Xóm C, thôn Đ, xã T, tỉnh Hưng Yên.

Nơi ở hiện tại: T2 T, D M, phường V, thành phố Hà Nội.

2. Bị đơn: Anh Đoàn Anh T, sinh năm 1990. CCCD: 019090000070 do Cục C cấp ngày 25/04/2021.

Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện tại: số nhà H, ngõ B, tổ A, phường Y, thành phố Hà Nội.

Tại phiên tòa có mặt anh T. Chị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con của nguyên đơn - chị Nguyễn Thị H có nội dung:***

Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 467/2020/QĐST-HNGĐ ngày 22/12/2020 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy (nay là Tòa án nhân dân khu vực 4 thành phố Hà Nội) giữa chị và anh Đoàn Anh T, khi ly hôn anh Đoàn Anh T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con là 2.500.000 đồng/tháng kể từ tháng 01/2021. Sau một thời gian thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, chị nhận thức mức cấp dưỡng trên không còn phù hợp với điều kiện thực tế nuôi dạy con. Chị đề nghị điều chỉnh mức cấp dưỡng nuôi con lên 7.500.000 (bảy triệu năm trăm nghìn) đồng/tháng. Chị đang chi khoảng 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng/tháng cho con bao gồm học phí, ăn uống, y tế và sinh hoạt. Hiện nay chi phí nuôi dưỡng cháu T1 19.619.202 đồng/tháng. Mức cấp dưỡng như hiện nay không còn đủ đáp ứng nhu cầu thực tế. Chị gửi đơn xin xét xử vắng mặt đến Tòa án và vẫn giữ yêu cầu anh T điều chỉnh mức cấp dưỡng lên mức 7.500.000 đồng/tháng đối với cháu T1.

**** Bị đơn anh Đoàn Anh T trình bày:***

Anh và chị H thuận tình ly hôn theo quyết định số 467 ngày 22/12/2020 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy (nay là Tòa án nhân dân khu vực 4 - Hà Nội), anh cấp dưỡng nuôi con chung 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng/tháng kể từ tháng 1 năm 2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác thay thế. Nay chị H có đề nghị thay đổi mức cấp dưỡng lên 7.500.000 (bảy triệu năm trăm nghìn) đồng/tháng nhưng xét hoàn cảnh anh cũng đã có gia đình riêng, có một cháu nhỏ sinh năm 2024, và sắp sinh cháu thứ 2 vào tháng 8/2026. Thu nhập hiện nay của anh 17.000.000 (mười bảy triệu) đồng/tháng, anh đề nghị sẽ tăng mức cấp dưỡng nuôi con chung lên mức 4.000.000 (bốn triệu) đồng/tháng.

Tại Bản án Hôn nhân và Gia Đình sơ thẩm số 356/2026/HNGĐ-ST ngày 23/03/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 4, thành phố Hà Nội đã quyết định:

Áp dụng:

- Điều 82, 83, 110, 116 Luật Hôn nhân và gia đình
- Khoản 5 điều 28; điểm a khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 điều 39; điều 147; 203; Bộ luật tố tụng Dân sự.
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục mức án phí, lệ phí kèm theo Nghị quyết.

****Xử:*** Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H về việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Đoàn Anh T. Buộc

anh Đoàn Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Đoàn Minh T1, sinh ngày 28/10/2019 là 4.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 04/2026 cho đến khi cháu T1 đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cản, khi có lý do chính đáng, hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 13/4/2026, chị Nguyễn Thị H có đơn kháng cáo một phần Bản án Hôn nhân và Gia Đình sơ thẩm số 356/2026/HNGĐ-ST ngày 23/03/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 4, thành phố Hà Nội với nội dung: Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội sửa bản án sơ thẩm với những nội dung sau:

- Mức cấp dưỡng nuôi con của bị đơn: 7.500.000 đồng/tháng (bảy triệu năm trăm nghìn đồng/ tháng). Trường hợp Tòa án xem xét điều chỉnh, đề nghị không thấp hơn 6.500.000 đồng/tháng (sáu triệu năm trăm nghìn đồng/ tháng).

- Thời hạn cấp dưỡng: Cấp dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi con chung có khả năng lao động và tự nuôi sống bản thân (tùy điều kiện nào đến sau) hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

- Xác minh đầy đủ thu nhập thực tế của bị đơn (bao gồm lương, phụ cấp, thưởng và các nguồn thu khác).

- Xem xét, xác minh nguồn thu từ cho thuê tài sản (cho thuê căn hộ chung cư).

- Đánh giá toàn diện điều kiện kinh tế của bị đơn để đảm bảo quyền lợi tốt nhất cho con chung.

*** Tại phiên tòa phúc thẩm:** Anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 5.000.000 đồng/tháng (năm triệu đồng/ tháng).

- Chị Nguyễn Thị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, đề nghị tăng mức cấp dưỡng nuôi con của bị đơn 7.500.000 đồng/tháng (bảy triệu năm trăm nghìn đồng/ tháng). Trường hợp Tòa án xem xét điều chỉnh, đề nghị không thấp hơn 6.500.000 đồng/tháng. Thời hạn cấp dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi con chung có khả năng lao động và tự nuôi sống bản thân (tùy điều kiện nào đến sau) hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:**

Về tố tụng: Hội đồng xét xử đã tuân thủ theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về xét xử phúc thẩm. Các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của họ theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Sau khi phân tích nội dung vụ án, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội. Áp dụng khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự 2015: sửa bản án Hôn nhân và Gia Đình sơ thẩm số

356/2026/HNGĐ-ST ngày 23/03/2026 của Toà án nhân dân khu vực 4, thành phố Hà Nội: chấp nhận sự tự nguyện của anh T cấp dưỡng nuôi con chung 5.000.000 đồng/tháng.

Về án phí: Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của chị Nguyễn Thị H kháng cáo trong hạn luật định, nên được xác định hợp lệ.

[2] Về nội dung: Xét nội dung kháng cáo của chị Nguyễn Thị H, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hiện nay tổng thu nhập của anh T 18.000.000 đồng/tháng, tại phiên tòa anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu T1 5.000.000 đồng/tháng. Xét sự tự nguyện của anh T là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận sự tự nguyện của anh T.

Đề nghị của chị H yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con 7.500.000 đồng/tháng (bảy triệu năm trăm nghìn đồng/ tháng); trường hợp Tòa án xem xét điều chỉnh, đề nghị không thấp hơn 6.500.000 đồng/tháng; thời hạn cấp dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi con chung có khả năng lao động và tự nuôi sống bản thân (tùy điều kiện nào đến sau) hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác. Xét đề nghị của chị H không phù hợp với thực tế thu nhập của anh T và không phù hợp với quy định của pháp luật nên không được chấp nhận.

Từ các nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy các yêu cầu kháng cáo của chị H không có căn cứ để chấp nhận. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, chấp nhận sự tự nguyện của anh T, sửa 01 phần bản án sơ thẩm.

[3]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H không phải chịu 300.000 đồng án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm.
- Điều 82, 83, 110, 116 Luật Hôn nhân và gia đình .
- Khoản 5 điều 28; điểm a khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 điều 39; điều 147; điều 203 Bộ luật tố tụng Dân sự.
- Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và

sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục mức án phí, lệ phí kèm theo Nghị quyết.

Xử: Chấp nhận sự tự nguyện của anh Đoàn Anh T. Sửa 01 phần bản án Hôn nhân và Gia Đình sơ thẩm số 356/2026/HNGĐ-ST ngày 23/03/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 4, thành phố Hà Nội, cụ thể:

Chấp nhận sự tự nguyện của anh Đoàn Anh T cấp dưỡng nuôi cháu Đoàn Minh T1, sinh ngày 28/10/2019 là 5.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 08/2026 cho đến khi cháu T1 đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cản.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị H không phải chịu 300.000 đồng án phí phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS thành phố Hà Nội;
- VKS, Tòa án, Phòng THADS khu vực 4;
- UBND xã Tiên Tiến,, tỉnh Hưng Yên;
- UBND phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Thu Hương